TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HSST
Ngày 14/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ,TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Khánh.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nông Thị Quyên;
2. Bà Lê Thị Kim Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thành Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Khánh Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 14/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2023/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 01/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ma Công S** (Tên gọi khác: Không có).

Sinh ngày 29/9/1974 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm TT, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Công Đợi (đã chết) và con bà Mãn Thị Hợi (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Hường, sinh năm 1988, có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án số: 23/1994/HSST ngày 08/10/1994 của Tòa án nhân dân huyện Đ, xử phạt Ma Công S 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội: "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã được xóa án tích.

+ Tại bản án số: 25/1999/HSST ngày 28/12/1999 của Tòa án nhân dân huyện Đ, xử phạt Ma Công S 48 tháng tù giam về tội "Cướp tài sản công dân". Bị cáo đã được xóa án tích.

+ Tại bản án số: 05/2000/HSST ngày 21/3/2000 của Tòa án nhân dân huyện Đ, xử phạt Ma Công S 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Bị cáo đã được xóa án tích.

+ Tại bản án số: 15/2007/HSST ngày 30/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đ, xử phạt Ma Công S 30 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Bị cáo đã được xóa án tích.

+ Tại bản án số: 02/2008/HSST ngày 24/01/2008 của Tòa án nhân dân huyện Đ, xử phạt Ma Công S 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

* Người làm chứng:

1. Anh Lường Phúc H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm Thẩm Kẻ, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

2. Anh Mai Thanh T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Xóm TP, xã TĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

* Người chứng kiến:

1. Anh Đào Thế Đốc, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Xóm TT, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

2. Bà La Thị Hòa, sinh năm: 1955.

Địa chỉ: Xóm TT, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/10/2022 tại xã BY, huyện Đ tổ công tác của Công an huyện Đ đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát thì phát hiện tại nhà của Ma Công S có 03 đối tượng gồm Ma Công S, Lường Phúc H và Mai Thanh T có biểu hiện liên quan đến tội phạm về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, đối với H và T không phát hiện thu giữ gì, lúc này Ma Công S đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 04 (bốn) gói chất bột màu trắng được gói bằng lớp giấy bạc màu trắng (S khai là ma túy loại heroine) và số tiền 395.000 đồng (S khai là tiền của H và T vừa đưa cho S để mua ma túy), tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật là tiền trong phong bì ký hiệu T và 04 gói chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1. Sau đó, tổ công tác đã đưa đối tượng về Công an huyện Định Hoá để điều tra làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, không phát hiện, thu giữ được gì liên quan đến tội phạm.

Mở niêm phong, cân xác định trọng lượng 04 gói chất bột màu trắng thu giữ của Ma Công S có trọng lượng 0,125g (không phẩy một hai năm gam), lấy toàn bộ niêm phong trong bì ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 1617/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Ma Công S gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine, có khối lượng ban đầu là: 0,125g (không phẩy một hai năm gam).

Hoàn lại đối tượng giám định theo biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định là 0,105g (không phẩy một không năm gam) mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ 25 phút ngày 05/10/2022 S đang ở nhà thì có Lường Phúc H và Mai Thanh T đến và hỏi "Chú còn hàng không" (ý hỏi còn ma túy loại heroine không), S trả lời "có", H nói tiếp "Bán cho cháu 02 con" (ý là bán cho H 02 tép, mỗi tép giá 100.000 đồng), lúc này T đứng phía sau H và nói với S "Bán cho cháu 02 con nhé", rồi T đưa cho H 200.000 đồng. H cầm tiền của T và lấy từ trong túi quần của mình ra 195.000 đồng, tổng là 395.000 đồng rồi đưa cho S để mua ma túy. S cầm tiền của H đưa nhưng chưa kịp lấy 04 gói ma túy trong túi quần của mình để đưa cho H và T thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Về nguồn gốc số ma túy, S khai nhận có ý định mua ma túy về bán kiếm lời nên khoảng 15 giờ ngày 05/10/2022 S đi đến khu vực bến xe Đ thuộc thị trấn Chợ Chu, huyện Đ và mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với số tiền 300.000 đồng, người đàn ông đó đưa cho S 01 gói linon bên trong có chứa 04 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng, sau đó S đi về nhà.

Lời khai của Ma Công S phù hợp với lời khai của Lường Phúc H và Mai Thanh T, phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,105g (không phẩy một không năm) Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của Ma Công S và 04 mảnh giấy bạc màu trắng; Tiền Việt Nam 395.000 đồng thu giữa của bị cáo.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và số tiền 395.000 (năm trăm nghìn) đồng hiện đang gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Với những hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSĐH ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ma Công S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, nội dung, hành vi phạm tội, hậu quả và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Công S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo S từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt tiền bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,105g (không phẩy một không năm) Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của Ma Công S và 04 mảnh giấy bạc màu trắng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 395.000 đồng do bị cáo thu lời bất chính, phạm tội mà có.

Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận, đối đáp: Bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì.

Trước khi HĐXX nghị án cho bị cáo lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người làm chứng, người chứng kiến: Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng những người làm chứng và người chứng kiến vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về sự vắng mặt của họ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị xét xử vắng mặt người làm chứng và người

chứng kiến. Quá trình điều tra, người làm chứng và người chứng kiến không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia nên việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng và người chứng kiến theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến về thời gian, địa điểm, vị trí, về số Heroine của bị cáo bị thu giữ. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận:

Do hám lời nên, khoảng 15 giờ ngày 05/10/2022, bị cáo đã đến khu vực bến xe Đ thuộc thị trấn Chợ Chu, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy với mục đích về bán kiếm lời. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày khi bị cáo đang ở nhà thì có H và T đến hỏi bị cáo mua ma túy loại heroine và được bị cáo đồng ý. Khi bị cáo đang thực hiện hành vi bán ma túy cho Lường Phúc H với giá 195.000 đồng (một trăm chín mươi lăm nghìn đồng) và Mai Thanh T với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thì bị tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của bị cáo 04 gói ma túy, loại heroine và số tiền 395.000 đồng (ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng) là số tiền bán ma túy cho H và T.

Cân xác định trọng lượng 04 gói chất bột màu trắng thu giữ của Ma Công S có trọng lượng 0,125g (không phẩy một hai năm gam), lấy toàn bộ niêm phong trong bì ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 1617/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Ma Công S gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine, có khối lượng ban đầu là: 0,125g (không phẩy một hai năm gam).

Hoàn lại đối tượng giám định theo biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định là 0,105g (không phẩy một không năm gam) mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện như lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1.Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

c) Đối với 02 người trở lên;

....."

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất, hậu quả hành vi của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý. Hành vi của bị cáo hủy hoại sức khỏe của bản thân, vi phạm pháp luật, thực hiện với lỗi cố ý, cần được xử lý nghiêm minh.

[5]. Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Bị cáo là người nghiện ma túy. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sau khi đánh giá toàn diện về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 05 lần về các tội "Trộm cắp tài sản" và "Cướp tài sản công dân". Bị cáo đã được xóa án tích. Tuy nhiên,bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những người nghiện có ma túy để sử dụng, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong những nguyên nhân làm cho một số loại tội phạm khác gia tăng. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lời bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý, cần được xử lý nghiêm minh. Do vậy, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm kiếm lời, thu lợi bất chính. Tuy nhiên, bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo, việc áp dụng hình phạt bổ sung là không có khả thi.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,105g (không phẩy một không năm) Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của Ma Công S và 04 mảnh giấy bạc màu trắng cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 395.000 đồng do bị cáo thu lời bất chính, phạm tội mà có cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về nguồn gốc số ma tuý loại Heroine bị thu giữ, Ma Công S khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe khách Đ, thuộc thị trấn Chợ Chu, huyện Đ, bị cáo không biết họ tên và địa chỉ nên không có đủ cơ sở để xác minh xử lý, khi nào xác định được đối tượng sẽ xử lý sau.

Trong vụ án này còn có Lường Phúc H và Mai Thanh T là người đã đưa tiền để mua ma túy loại heroine của bị cáo để sử dụng. Tuy nhiên, H và T chưa nhận được ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với H và T.

[8]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo và bị cáo có đơn xin miễn án phí, do đó cần miễn án phí hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Công S phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự ; Điều 329 Bọ luật tố tụng hình sự.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Ma Công S 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 05/10/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ma Công S.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 14/02/2023 để bảo đảm cho việc thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sư:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,105g (không phẩy một không năm) Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của Ma Công S và 04 mảnh giấy bạc màu trắng thu giữ của Ma Công S.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 395.000 đồng do bị cáo thu lời bất chính, phạm tội mà có.

(Tình trạng vật chứng như tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02/02/2023 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ và Ủy nhiệm chi số 02 ngày 31/01/2023 giữa Công an huyện Đ và Kho bạc nhà nước huyện Đ).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135,136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ma Công S.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Hồng Khánh